

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỘC BÌNH
TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 63/2018/HS-ST
Ngày 27-11-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC BÌNH, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Hoàng Văn Bình

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Thành

Bà Chu Mai Hương

- Thư ký phiên toà: Vương Thị Choi - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Bà Phương Thị Tiệp - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2018 tại Nhà văn hóa khu K, thị trấn L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn, Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 61/2018/TLST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59/2018/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Hoàng Văn L (tên gọi khác: Hoàng Văn L1); sinh ngày: 16/12/1975 tại huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn P, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hoàng Văn L2, sinh năm 1953 (đã chết) và bà: Nông Thị N, sinh năm 1955; vợ: Nông Thị D, sinh năm 1976, con: Có 02 con, con lớn sinh năm 1999; con nhỏ sinh năm 2001; tiền sự: Không; tiền án: 01 tiền án, ngày 20/6/2017, Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 12 (mười hai) tháng tù về tội trộm cắp tài sản tại bản án số 19/2017/HSST; nhân thân: Ngày 22/8/2008, Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 05 (năm) tháng tù về tội “lạm dụng tín nhiệm, chiếm đoạt tài sản tại bản án số 36/2008/HSST; ngày 10/12/2008 Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng về tội đánh bạc tại bản án số 51/2008/HSST (những lần kết án này đã được xóa án tích); bị cáo chưa bị xử lý hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị bắt

tạm giữ ngày 29/8/2018, tạm giam từ ngày 01/9/2018 tại Nhà tạm giữ Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đến nay, có mặt.

2. Lê Văn H; sinh ngày: 25/8/1994 tại huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn U, xã B, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Văn T và bà: Nguyễn Thị N; vợ: Lâm Thị Vân A, sinh năm 1995, con: Có 01 con, sinh năm 2016; tiền sự: Không; tiền án: Có 01 tiền án, ngày 30/7/2018 Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 07 (bảy) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 (mười bốn) tháng về tội đánh bạc tại bản án số 24/2018/HSST; nhân thân: bị cáo chưa bị xử lý hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị bắt tạm giữ ngày 29/8/2018, tạm giam từ ngày 01/9/2018 tại Nhà tạm giữ Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đến nay, có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Vi Văn C, sinh năm 1992, vắng mặt.
2. Anh Vương Văn T, sinh năm 1995, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 20 phút ngày 29/8/2018 tổ công tác Công an huyện Lộc Bình đang làm nhiệm vụ tại khu vực sân vận động thuộc khu N, thị trấn L huyện L, tỉnh Lạng Sơn, phát hiện Vương Văn T có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra phát hiện và thu giữ trong túi quần đang mặc của Vương Văn T có 01 (một) gói giấy chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy Heroine. Tổ công tác đã tiến hành đưa người cùng tang vật về trụ sở Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn. Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Vương Văn T khai nhận: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 29/8/2018 Vương Văn T gọi điện cho Lê Văn H nhờ mua hộ ma túy thì Lê Văn H đồng ý, sau đó Lê Văn H hẹn Vương Văn T đến khách sạn V thuộc khu N, thị trấn L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Tại đây Vương Văn T đưa cho Lê Văn H 200.000 đồng, rồi Lê Văn H vào bên trong Nhà nghỉ V, khi đi ra Lê Văn H đưa cho Vương Văn T 02 gói ma túy sau đó cả hai đến trạm nước L thuộc khu C, thị trấn L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn cùng nhau sử dụng hết 01 gói ma túy, gói còn lại Vương Văn T cất trong túi quần bên phải đang mặc, khi Vương Văn T đi đến sân vận động thì Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn bắt giữ. Từ lời khai của Vương Văn T, Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành bắt giữ Lê Văn H, Lê Văn H khai số ma túy Lê Văn H mua hộ cho Vương Văn T là do Hoàng Văn L bán cho, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đã tiến hành bắt giữ Hoàng Văn L và tiến hành khám xét phòng 603 nhà nghỉ V nơi mà Hoàng Văn L đang thuê trọ thu giữ 31 (ba mươi một) gói giấy chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy Heroine.

Tại Bản kết luận giám định số 313/KL – PC09 ngày 31/8/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Chất bột màu trắng có trong 01 (một) gói giấy thu giữ của Vương Văn T gửi giám định là chất ma túy Heroine, có khối lượng 0,028 gam (đã trừ bì); chất bột màu trắng có trong 31 (ba mươi một) gói giấy thu của Hoàng Văn L gửi giám định đều là chất ma túy Heroine, có tổng khối lượng 0,729 gam (đã trừ bì).

Cáo trạng số 61/CT-VKSLB ngày 09/11/2018 truy tố bị cáo Hoàng Văn L về tội: Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; Lê Văn H về tội mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1, Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Hoàng Văn L và Lê Văn H khai nhận: Khoảng 18 giờ ngày 28/8/2018 Lê Văn H nhắn tin cho Lành Văn H thì biết được Lành Văn H đang ở phòng 603 nhà nghỉ V, Lê Văn H hỏi Lành Văn H cho lên phòng để tắm rửa thì Lành Văn H đồng ý. Tại đây Lê Văn H gặp Hoàng Văn L, Phương Văn Đ, Lành Văn H, khoảng 19 giờ 45 phút cùng ngày Hoàng Văn L đi ra khỏi phòng 603 bắt xe khách ra thành phố Lạng Sơn đến khu vực gần chợ Đông Kinh, thành phố Lạng Sơn, tại đây L gặp một người nam giới (không biết rõ tên, tuổi, địa chỉ) mua 1.000.000 đồng được một túi nilon bên trong chứa chất ma túy. Sau đó Hoàng Văn L bắt xe khách về thị trấn L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn lên phòng 603 nhà nghỉ V, đến khoảng 22 giờ 30 phút Hoàng Văn L lấy số ma túy mua được sử dụng chung với Lê Văn H và Phương Văn Đ, số còn lại Hoàng Văn L chia thành 35 gói sau đó đi ngủ. Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 29/8/2018 Vi Văn C gọi điện cho Hoàng Văn L hỏi mua ma túy, Hoàng Văn L đồng ý và lấy 02 (hai) gói ma túy đưa cho Lê Văn H nhờ đưa cho Vi Văn C, khi Lê Văn H đi đến đoạn đường rẽ đi vào Trung tâm y tế huyện L thuộc khu C, thị trấn L thì gặp Vi Văn C, Vi Văn C rủ Lê Văn H đến khu trạm nước thuộc khu C để sử dụng chung ma túy, tại đây Lê Văn H đưa cho Vi Văn C 02 gói ma túy, cả hai cùng nhau sử dụng hết 01 gói. Sau khi sử dụng xong Vi Văn C đưa cho Lê Văn H 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng), Lê Văn H cầm tiền đi về nhà nghỉ V, trên đường về thì Vương Văn T gọi điện nhờ Lê Văn H mua ma túy, Lê Văn H đồng ý, Sau đó cả hai đến cửa khách sạn V, Vương Văn T đưa cho Lê Văn H 200.000 đồng, sau đó Lê Văn H vào bên trong khách sạn gặp Hoàng Văn L đưa cho Hoàng Văn L 400.000 đồng, Hoàng Văn L đưa cho Lê Văn H 02 gói ma túy. Số tiền 400.000 đồng bao gồm 200.000 đồng Hoàng Văn L nhờ Lê Văn H bán cho Vi Văn C 02 gói và 200.000 đồng là số tiền mà Vương Văn T nhờ mua. Hoàng Văn L không biết Lê Văn H mua ma túy cho ai, sau khi có được ma túy Lê Văn H ra ngoài cửa Nhà nghỉ V đưa cho Vương Văn T, Vương Văn T rủ Lê Văn H đi đến Trạm nước L, thuộc khu K, thị trấn L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn sử dụng ma túy chung hết 01 gói, gói ma túy còn lại Vương Văn T cất vào túi quần đang mặc, sau khi sử dụng xong Vương Văn T đi đâu không biết còn Lê Văn H đi đến quán nước gần trung tâm kinh doanh dịch vụ Vina phone thì bị bắt giữ.

Người làm chứng là anh Vi Văn C, Vương Văn T vắng mặt tại phiên tòa nhưng tại các biên bản lấy lời khai Vi Văn C thừa nhận là gọi điện cho Hoàng

Văn L hỏi mua ma túy và được Lê Văn H chuyển cho 02 gói ma túy với giá 200.000 đồng; Vương Văn T nhờ Lê Văn H mua 02 gói ma túy với giá 200.000 đồng, việc Lê Văn H mua của ai thì Vương Văn T không hề hay biết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hoàng Văn L, Lê Văn H về tội: Mua bán trái phép chất ma túy. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Hoàng Văn L mức hình phạt chính tù: 08 (tám) năm đến 09 (chín) năm tù; áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38; Điều 17, Điều 56, Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Văn H mức hình phạt chính tù: 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm tù, tổng hợp hình phạt 07 tháng tù của Bản án số 24/2018/HS-ST ngày 30/7/2018 của Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn. Hình phạt chung cả hai bản án bị cáo phải chấp hành là 03 (ba) năm 01 (một) tháng đến 03 (ba) năm 07 (bảy) tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì thư ghi “Vật chứng thu giữ của Vương Văn T, có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh H và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có: 01 (một) gói giấy (cũ) đựng 0,011 gam Heroine (phần hao hụt do làm mẫu giám định hết); 01 (một) phong bì thư ghi “Vật chứng thu giữ của Hoàng Văn L, có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh H và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có: 01 (một) gói giấy đựng 0,543 gam Heroine (phần hao hụt do làm mẫu giám định hết).

Tịch thu, hóa giá nộp ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu MASSTEL dạng bàn phím, màu xanh – bạc, có số IMEI1: 356290080534297; IMEI2: 356290080534305; tình trạng máy cũ đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL dạng bàn phím, màu đen, có số IMEI1: 355020051333739; IMEI2: 355020051333747; tình trạng máy cũ đã qua sử dụng.

Truy thu số tiền 400.000 đồng là tiền do Hoàng Văn L phạm tội mà có.

Lời nói sau cùng của bị cáo là bị cáo đã nhận thấy lỗi lầm của bản thân, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm về đoàn tụ với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về việc vắng mặt người làm chứng là anh Vi Văn C và anh Vương Văn T tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ đã có lời khai. Hội đồng xét xử nhận thấy, việc vắng mặt của người làm chứng không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án

do vậy Hội đồng xét xử quyết định tiếp tục xét xử là hoàn toàn đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên; Kiểm sát viên. Hội đồng xét xử nhận thấy Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều là hợp pháp.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo Hoàng Văn L, Lê Văn H tại phiên tòa phù hợp với hành vi phạm tội, phù hợp với lời khai của các bị cáo, người làm chứng tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án do đó có căn cứ xác định: Hoàng Văn L đã 02 lần bán ma túy cụ thể: Lần thứ nhất Hoàng Văn L bán cho Vi Văn C 02 gói giá 200.000 đồng vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 29/8/2018 sau đó nhờ Lê Văn H chuyển số ma túy cho Vi Văn C; lần thứ hai Hoàng Văn L bán cho Lê Văn H 02 gói giá 200.000 đồng vào ngày 29/8/2018. Đối với Lê Văn H tuy không có ma túy để bán, nhưng vì bản thân không có tiền để mua ma túy về sử dụng, khi được Hoàng Văn L nhờ cầm 02 gói ma túy xuống bán cho Vi Văn C, Lê Văn H đã nhận lời giúp Hoàng Văn L do đó Lê Văn H phải chịu trách nhiệm hình sự với vai trò đồng phạm về tội mua bán trái phép chất ma túy với Hoàng Văn L trong lần bán ma túy cho Vi Văn C. Tại thời điểm thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy, các bị cáo đã thành niên, đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Như vậy có đủ cơ sở kết luận bị cáo Hoàng Văn L phạm tội mua bán trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251; bị cáo Lê Văn H phạm tội mua bán trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo cùng nhau thực hiện hành vi phạm tội, Hoàng Văn L là người giữ vai trò chính trong vụ án là người trực tiếp bán ma túy cho Vi Văn C và Lê Văn H. Đối với Lê Văn H tuy không trực tiếp bán ma túy cho Vi Văn C nhưng khi được Hoàng Văn L nhờ chuyển ma túy cho Vi Văn C bị cáo vẫn thực hiện do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về việc mua bán ma túy với Hoàng Văn L với vai trò là đồng phạm giúp sức.

[4] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương, gây dư luận bất bình trong quần chúng nhân dân, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Hành vi phạm tội của các bị cáo là cố ý. Do vậy cần phải được xử lý nghiêm minh trước pháp luật để, trừng trị bị cáo và răn đe những người khác có ý định phạm tội tương tự.

[5] Xét nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Hoàng Văn L đã bị Tòa án xét xử nhiều lần, gần đây nhất là ngày 20/6/2017, Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 12 (mười hai) tháng tù

về tội trộm cắp tài sản tại bản án số 19/2017/HSST, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù nhưng chưa được xóa án tích, bị cáo lại tiếp tục phạm tội; Lê Văn H bị Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 07 (bảy) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 (mười bốn) tháng về tội đánh bạc tại bản án số 24/2018/HSST ngày 30/7/2018, bị cáo phạm tội trong thời gian thử thách. Do vậy các bị cáo là người có nhân thân xấu; Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Các bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[6] Bị cáo Lê Văn H đang chấp hành hình phạt thử thách của 07 (bảy) tháng tù cho hưởng án treo về tội đánh bạc tại bản án số 24/2018/HSST ngày 30/7/2018, bị cáo lại tiếp tục phạm tội. Theo quy định tại khoản 5, Điều 65 Bộ luật hình sự thì bị cáo phải chấp hành hình phạt 07 (bảy) tháng tù tại bản án số 24/2018, tổng hợp với bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự 2015.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thể hiện: Bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, không có tài sản riêng do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về vật chứng: 01 (một) phong bì thư ghi “Vật chứng thu giữ của Vương Văn T, có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh H và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới, bên trong có: 01 (một) gói giấy (cũ) đựng 0,011 gam Heroine (phần hao hụt do làm mẫu giám định hết) và 01 (một) phong bì thư ghi “Vật chứng thu giữ của Hoàng Văn L, có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh H và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới, bên trong có 01 (một) gói giấy đựng 0,543 gam Heroine (phần hao hụt do làm mẫu giám định hết) đây là vật cấm lưu hành do đó cần tịch thu để tiêu hủy. Đối với 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu MASSTEL dạng bàn phím, màu xanh – bạc, có số IMEI1: 356290080534297; IMEI2: 356290080534305 và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL dạng bàn phím, màu đen, có số IMEI1: 355020051333739; IMEI2: 355020051333747 là tang vật các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội do vậy cần tịch thu hóa giá xung quỹ nhà nước. Đối với số tiền 400.000 đồng là tiền Hoàng Văn L bán ma túy có được nhưng đã tiêu sài hết do vậy cần truy thu để sung quỹ nhà nước.

[9] Đối với Vi Văn C và Vương Văn T là đối tượng nghiện ma túy: Qua tài liệu, chứng cứ thu thập được, căn cứ quy định của pháp luật. Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Vi Văn C và Vương Văn T chưa đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đã xử lý hành chính. Vì vậy Hội đồng xét xử không đề cập xem xét giải quyết.

[10] Về án phí: Bị cáo Hoàng Văn L và Lê Văn H bị kết án nên các bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[11] Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án theo quy định tại khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn L, Lê Văn H phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy

2. Về hình phạt:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Hoàng Văn L 08 (tám) năm tù giam, thời hạn tù tính từ ngày 29/8/2018.

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38; Điều 17, khoản 5, Điều 65; Điều 56; Điều 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Văn H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, tổng hợp 07 (bảy) tháng tù cho hưởng án treo về tội đánh bạc tại bản án số 24/2018/HS-ST ngày 30/7/2018 của Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn. Hình phạt chung bị cáo phải chấp hành là 03 (ba) năm 01 (một) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 29/8/2018.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì thư ghi “Vật chứng thu giữ của Vương Văn T, sinh năm 1995. Nơi cư trú: Thôn I, xã B, huyện L, tỉnh Lạng Sơn” (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh H và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới, bên trong có 01 (một) gói giấy (cũ) đựng 0,011 gam Heroine (phần hao hụt do làm mẫu giám định hết) và 01 (một) phong bì thư ghi “Vật chứng thu giữ của: Hoàng Văn L, sinh năm 1975. Nơi cư trú: Thôn P, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn” (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh H và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn tại phần giáp lai mới, bên trong có 01 (một) gói giấy đựng 0,543 gam Heroine (phần hao hụt do làm mẫu giám định hết).

Tịch thu, hóa giá nộp ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu MASSTEL dạng bàn phím, màu xanh – bạc, có số IMEI1: 356290080534297; IMEI2: 356290080534305; tình trạng máy cũ đã qua sử

dụng và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu nhãn hiệu MASSTEL dạng bàn phím, màu đen, có số IMEI1: 355020051333739; IMEI2: 355020051333747; tình trạng máy cũ đã qua sử dụng.

(Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 13 tháng 11 năm 2018).

4. Biện pháp tư pháp

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015: Truy thu của bị cáo Hoàng Văn L số tiền 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng) để sung vào ngân sách Nhà nước.

5. Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Hoàng Văn L, Lê Văn H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Căn cứ khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND h. Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an h. Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- CQTHAHS CA h.L, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS h. L, tỉnh Lạng Sơn;
- Nhà tạm giữ CA h. Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Hoàng Văn Bình